

Số: 02/KH -MNNM

Nhân Hà, ngày 13 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CÁC KHOẢN THU – CHI
Năm học 2025-2026

A. Những căn cứ để xây dựng kế hoạch

- Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-Cp ngày 03/09/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Căn cứ thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Thông tư quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục & Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

- Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, Nghị định về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Tại các Điều: Điều 2, Khoản 3; Điều 4, Khoản 1, Điểm c; Điều 6 Khoản 1; Điều 7 Khoản 2; Điều 8, Khoản 2

Căn cứ Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định danh mục thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập của tỉnh Ninh Bình;

- Căn cứ Công văn số 37/SGDDĐT-TC ngày 08/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

- Căn cứ Công văn số 21/UBND-VHXXH ngày 12/01/2026 của UBND xã Nhân Hà về việc thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình;

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường Mầm non Nhân Mỹ.

B. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động giáo dục, giảng dạy trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học 2025-2026; đồng thời tăng cường công tác quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân cho nhà trường đảm bảo đúng mục đích, đem lại hiệu quả thiết thực; góp phần thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

2. Yêu cầu

Công tác quản lý tài chính phải đảm bảo đúng quy định, công khai, dân chủ và minh bạch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, kế

toán; tăng cường việc kiểm tra, đánh giá; thực hiện nghiêm túc Luật Ngân sách nhà nước; Luật phòng chống tham nhũng, lãng phí và các quy định hiện hành.

C. Đặc điểm tình hình

1. Lớp - Số trẻ

Khối	Số lớp	Số học sinh	Khuyết tật	Con gia đình nghèo, cận nghèo	Con TB, BB
Nhà trẻ	3	64	0	1	0
Mẫu giáo	8	173	0	4	0
Cộng	11	237	0	5	0

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên: 34 người. Trong đó: BC: 29 người; HĐ: 05 người.

- Cán bộ quản lý: 03 người.
- Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 24 người.
- Nhân viên hành chính: 02 người.
- HĐNH làm Người nấu ăn: 3 người.
- HĐNH làm Bảo vệ: 02 người.

3. Cơ sở vật chất

- Số phòng học, phòng chức năng: 27 phòng kiên cố. Trong đó: 11 phòng học; 16 phòng chức năng.
- Bàn ghế: Có 140 bộ bàn ghế đạt chuẩn.
- Thiết bị dạy học: Có 11 bộ/11 nhóm lớp. Âm ly loa đài: 02 bộ, ti vi 14 cái, đàn organ 2 cái.
- Công trình vệ sinh, nước sạch: Công trình vệ sinh cho giáo viên: 03 công trình, cho trẻ: 10 công trình/11 lớp, trường có hệ thống nước sạch.
- Sân chơi có diện tích 2.526m² có 10 loại đồ chơi ngoài trời. Khu vui chơi phát triển vận động: 02 khu.

4. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi:

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư về cơ sở vật chất của UBND xã và Các cấp.
- Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2.
- Cơ sở vật chất đã được quan tâm đầu tư, cơ bản đảm bảo các điều kiện cho dạy và học.
- Cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương và cha mẹ trẻ luôn quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, hệ thống chính trị của xã vững mạnh là cơ sở để tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh.

b) Khó khăn

- Một số công trình vệ sinh của trẻ ở dãy nhà cũ còn là khu vệ sinh tập trung chưa liền kề với từng nhóm, lớp nên công tác vệ sinh của trẻ hàng ngày còn nhiều bất cập.
- Công tác quản lý nhóm, lớp độc lập tự thực Vĩnh Đà còn gặp khó khăn.

- Trang thiết bị các phòng chức năng chưa đầy đủ; một số danh mục đồ dùng, đồ chơi của các nhóm lớp còn thiếu về số lượng và đã bị hỏng, cần thay thế, bổ sung;

- Một số lớp còn chưa có tủ đựng đồ dùng cá nhân và tủ đựng chăn màn. Một số lớp có tủ đựng đồ dùng cá nhân nhưng bị mối xông đã hư hỏng;

- Kinh tế địa phương còn khó khăn, một số phụ huynh đi làm ăn xa chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình.

D. KẾ HOẠCH THU – CHI CÁC QUỸ NĂM HỌC 2025-2026

Trường Mầm non Nhân Mỹ xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025-2026, nhằm tạo điều kiện cho việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm”.

I. Đối tượng thu: Là số trẻ đang tham gia học tại trường

II. Cách thức thu

Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học.

Trường hợp cha mẹ trẻ không có tài khoản hoặc không có điều kiện thanh toán qua ngân hàng thì nộp trực tiếp cho thủ quỹ nhà trường, thủ quỹ nhà trường sẽ nộp vào tài khoản ngân hàng theo quy định.

III. Các khoản thu năm học 2025-2026

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường. Để tạo sự đồng thuận mức thu trên địa bàn huyện, trường mầm non Nhân Mỹ thỏa thuận với cha mẹ trẻ với các khoản thu như sau:

1. Các khoản thu dịch vụ theo NQ 30/2025/NQ-HĐND

1.1. Dịch vụ vệ sinh

Do đặc thù trẻ mầm non là học 2 buổi/ ngày, có nuôi ăn bán trú, trẻ học ở trường từ 7h sáng đến 16h30 chiều mới về với gia đình, trẻ còn bé không thể vệ sinh cá nhân được. Mọi hoạt động vệ sinh cá nhân trong quá trình ở trường đều được cô giáo chăm sóc chu đáo. Nhà trường cần có sự ủng hộ của các bậc cha mẹ trẻ để nhà trường mua các đồ dùng dụng cụ, chất tẩy rửa vệ sinh cá nhân cho trẻ. Nhu cầu kinh phí phục vụ cho trẻ:

- Mức thu: 20.000đồng/trẻ/ tháng.

Dự kiến chi:

Chi thuê nhân công dọn vệ sinh trường;

Chi mua: Thùng rác, giấy vệ sinh, nước lau sàn, nước tẩy nhà vệ sinh, găng tay, cọ vệ sinh, xà phòng...và sửa chữa nhỏ thiết bị vệ sinh.

(Có dự toán chi tiết đính kèm).

1.2. Dịch vụ ăn bán trú

- Căn cứ tình hình thực tế và giá cả thị trường. Trường mầm non Nhân Mỹ thu mức ăn của trẻ như năm học 2025-2026 như sau:

Mức thu: 20.000đồng/trẻ/ngày đối với trẻ ăn bán trú.

Duy trì chế độ ăn theo quy định như sau:

+ Đối với trẻ Mẫu giáo: Ăn 2 bữa/ ngày (1 bữa chính và 1 bữa phụ). Định mức ăn bữa chính 13.000đồng/ trẻ; bữa phụ ăn 7.000đồng/ trẻ.

+ Đối với Nhà trẻ: Ăn 3 bữa/ngày (2 bữa chính và 1 bữa phụ). Định mức ăn bữa chính sáng là 7.650đồng/trẻ; bữa chính chiều 7.650đồng/ trẻ và bữa phụ 4.700đồng/trẻ.

1.3. Dịch vụ quản lý học sinh bán trú

*** Kế hoạch dự kiến thu từ tháng 1/2026 đến tháng 5/2026**

Dự kiến Số trẻ ăn bán trú và số buổi/tháng: 237 trẻ x 3.000đ/trẻ/ngày x số ngày ở lại trưa/tháng x 5 tháng

*** Kế hoạch chi từ tháng 1/2026 đến tháng 5/2026**

- Chi theo bảng chấm công hàng ngày trực trưa ở trường

1.4. Dịch vụ nấu ăn

a. Kế hoạch thu:

* Kế hoạch thu từ tháng 1/2026 đến tháng 5/2026, Số trẻ ăn bán trú: 237 trẻ x 95.000đ/ tháng x 5 tháng = 112.575.000 đồng

b. Kế hoạch chi theo số người hiện có:

- Kinh phí chi thuê người nấu ăn từ tháng 1/2026 đến T5/2026:

Số người nấu ăn theo hợp đồng: 3 người x 5.750.000đ/người/tháng x 5 tháng = 86.250.000 đồng.

- Kinh phí chi tiền bảo hiểm 21,5% (BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ,BNN) 5 tháng (Từ 01/01/2026 đến 31/5/2026).

Số người tham gia: 03 người x 1.236.250đ/người/tháng x 5 tháng = 18.543.750 đồng.

→**Tổng kinh phí thuê người nấu ăn bán trú từ T1-T5/2026:** 86.250.000 đồng + 18.543.750 đồng = 104.793.750 đồng.

c. Cân đối thu, chi tiền thuê người nấu ăn bán trú:

Kinh phí thu: 112.575.000đ - kinh phí chi 104.793.750đ = **7.781.250** đồng.

d. Số kinh phí dư: Nhà trường sẽ cân đối giảm thu vào tháng 5/2026

(*Có dự toán chi tiết kèm theo*).

1.5. Tiền chất đốt phục vụ ăn bán trú:

- Mức thu tiền chất đốt theo thực tế lượng ga sử dụng hàng tháng chia cho số trẻ thực ăn bán trú.

- Chi mua ga để đun tủ cơm ga và 4 bếp công nghiệp. Bình gas sử dụng để đun là bình loại 45kg và 12 kg (giá cả theo giá thị trường, báo giá của nhà cung cấp). Thu theo số trẻ thực ăn.

1.6. Thu tiền nước sạch phục vụ ăn bán trú

- Do đặc thù trẻ mầm non là học 2 buổi/ngày, có nuôi ăn bán trú, lượng nước dùng cho sinh hoạt của trẻ ở trường mầm non nhiều.

- Chi trả tiền nước sạch phục vụ ăn bán trú của trẻ theo hóa đơn thực tế của nhà máy nước chia đều cho trẻ.

E. Tổ chức thực hiện

- Xây dựng dự toán thu, chi của từng khoản thu, thống nhất trong hội đồng sư phạm nhà trường về mức thu, mức chi, đối tượng thu chi và miễn giảm, hình thức tổ chức thu góp.

- Hợp cha mẹ trẻ các lớp để lấy ý kiến cha mẹ trẻ về các khoản thu - chi theo thỏa thuận phục vụ công tác nuôi ăn bán trú, chăm sóc vệ sinh cho trẻ và việc ký hợp đồng với người nấu ăn năm học 2025-2026.

- Báo cáo UBND xã kế hoạch các khoản thu chi theo Nghị quyết 30/2025/NQ-UBND năm học 2025-2026.

- Niêm yết công khai kế hoạch thu, chi các khoản theo Nghị quyết 30/2025/NQ-UBND trong năm học 2025-2026.

- Thực hiện thu: Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhà trường công khai các khoản thu, mức thu, chi của từng khoản thu được phê duyệt trước tập thể hội đồng nhà trường và thông báo tới cha mẹ trẻ trước khi thu.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch và tự kiểm tra tài chính trong trường học.

- Bộ phận tài chính thực hiện nghiêm túc các quy trình, thủ tục và mở đủ, đúng hệ thống sổ sách thu, chi tài chính theo đúng quy định của nhà nước. Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm điều hành, kiểm tra, giám sát và điều chỉnh kịp thời những vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Giáo viên phụ trách lớp học tuyên truyền, triển khai tới toàn thể các bậc cha, mẹ trẻ trong lớp.

- Kết thúc công việc hoặc kết thúc năm học sẽ công khai toàn bộ kinh phí thu, chi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ trong toàn trường.

Trên đây là kế hoạch thu chi các khoản theo Nghị quyết 30/2025/NQ-UBND năm học 2025-2026, Ban lãnh đạo trường Mầm non Nhân Mỹ trân trọng báo cáo và rất mong được sự cho phép của chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhất trí của các bậc cha mẹ trẻ để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- UBND xã (để báo cáo);
- LĐT, GV, NV (để thực hiện);
- Lưu HSKT, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thúy Ngân